TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2026/HS-ST
Ngày: 26-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Rê.

Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở, Toà án nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Lâm Văn N (tên gọi khác: Giàu E), sinh ngày 07/3/1985, tại tỉnh Long An (hiện nay là tỉnh Tây Ninh); Nơi cư trú: ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Thi Thị T, sinh năm 1940 (đã chết); Vợ: Lê Thị A, sinh năm 1989 và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 15/02/2023, Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Long An (nay là xã M, tỉnh Tây Ninh) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC về hành vi "Đánh bạc trái phép", mức phạt 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2026 đến ngày 07/5/2026 được bảo lĩnh tại ngoại. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Quang V – Sinh năm 2005 – Địa chỉ: ấp A, xã B, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

2. Ông Lê Phước H – Sinh năm 2004 – Địa chỉ: ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

3. Bà Lê Thị A – sinh năm 1989 – Địa chỉ: ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

4. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q – chi nhánh G – Phòng giao dịch 3 tháng 2 – Địa chỉ: 7 đường C tháng B, phường D, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phước H và Nguyễn Quang V làm việc tại công ty thuộc khu V, thành phố B, tỉnh Svay Riêng, Campuchia muốn về Việt Nam nhưng không có giấy tờ, hộ chiếu hợp pháp để làm thủ tục nhập cảnh nên đến gặp một người đàn ông tên "T1" không rõ nhân thân, lai lịch để được đưa về Việt Nam qua đường mòn với giá 8.000.000 đồng/01 người. Sau đó, T1 gọi điện cho Lâm Văn N thỏa thuận về việc chở H và V vào ban đêm từ khu vực cột mốc biên giới 183 thuộc ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh đến khu vực xã B, tỉnh Tây Ninh với giá 3.000.000 đồng/01 người.

Khoảng 21 giờ ngày 17/01/2026, người đàn ông tên "T1" điều khiển xe ô tô đến khu V, thành phố B, tỉnh Svay Rieng, Campuchia đón H và V chở đến gần khu vực cột mốc biên giới 183 thuộc địa phận Campuchia. H trả tiền mặt cho người đàn ông tên "T1" với số tiền là 7.000.000 đồng, số tiền còn lại H và V sẽ thanh toán sau khi về đến Việt Nam. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, Lâm Văn N điều khiển xe ô tô con nhãn hiệu Mitsubishi, biển số 62A-359.54 đến khu vực cột mốc biên giới 183 thuộc địa phận ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh để đón H và V. Khi N đến nơi thì H và V được người đàn ông tên "T1" dẫn đi bộ khoảng 100 mét từ địa phận Campuchia qua cột mốc biên giới 183 đến vị trí xe ô tô của Nhứt. Sau đó, H và V lên xe ô tô của N, người đàn ông tên "T1" đi bộ quay lại Campuchia. Khi N chuẩn bị điều khiển xe ô tô đi thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt quả tang.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đỏ, biển kiểm soát 62A-359.54, số khung: MK2LRNC1WPN018209, số máy: 4A91KBK2460.

- 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max, màu xám, số máy: MU 793VN/A, số seri FKVGM9QDCG, IMEI 351149514586445 được gắn 01 sim Vinaphone số 0944676892.

- 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, màu xanh, số máy: MWHM2VN/A, số seri F2LD61G7N711, số IMEI 352874111644O7 được gắn 01 sim Mobiphone số 0937092792.

- 01 căn cước mang tên Lâm Văn N số 080085003013, cấp ngày 24 tháng 3 năm 2025; nơi cấp: Bộ C1.

- 01 giấy biên nhận thế chấp xe số 0447638/664/VIB giữa bên thế chấp Lâm Văn N với Ngân hàng thương mại cổ phần Q (V1) ngày 01/4/2025.

Tại Kết luận giám định số 535/KL-KTHS ngày 07/4/2026 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Số khung, số máy của xe ô tô con nhãn hiệu Mitsubishi màu đỏ, biển kiểm soát 62A-359.54 (cũ, đã qua sử dụng) thu giữ của Lâm Văn N không bị đục xóa.

Kết luận giám định số 486/KL-KTHS ngày 31/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Từ điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh (cũ, đã qua sử dụng) đã tạm giữ của Lâm Văn N phát hiện, trích xuất được 09 dữ liệu cuộc gọi Telegram Audio, 01 dữ liệu cuộc gọi Telegram Video; 05 file dữ liệu âm thanh, không phát hiện dữ liệu tin nhắn Telegram.

Cáo trạng số: 65/CT-VKSTN-P1 ngày 21/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lâm Văn Nhứt về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn N phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

Căn cứ: khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Văn N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobiphone số 0937092792.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, màu xanh, số máy: MWHM2VN/A, số seri F2LD61G7N711, số IMEI 35287411164407.

- Trả lại cho:

+ Bị cáo Nhứt: 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max, màu xám, số máy: MU 793VN/A, số seri FKVGM9QDCG, IMEI 351149514586445 được gắn 01 sim

Vinaphone số 0944676892; 01 căn cước mang tên Lâm Văn N số 080085003013, cấp ngày 24 tháng 3 năm 2025; nơi cấp: Bộ C1 và 01 giấy biên nhận thế chấp xe số 0447638/664/VIB giữa bên thế chấp Lâm Văn N với Ngân hàng thương mại cổ phần Q (V1) ngày 01/4/2025.

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q – chi nhánh G – Phòng giao dịch 3 tháng 2: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đỏ, biển kiểm soát 62A-359.54, số khung: MK2LRNC1WPN018209, số máy: 4A91KBK2460.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, khoảng 22 giờ ngày 17/01/2026, tại khu vực cột mốc biên giới 183 thuộc ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lâm Văn N đã tổ chức cho Lê Phước H và Nguyễn Quang V nhập cảnh trái phép từ Campuchia vào Việt Nam bằng đường mòn để hưởng lợi số tiền 6.000.000 đồng nhưng chưa nhận được tiền công thì bị lực lượng Biên phòng phát hiện bắt quả tang.

[3] Bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đã truy tố đối với bị cáo Lâm Văn N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lâm Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam; xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, làm giảm hiệu quả và hiệu lực quản lý hành chính nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam. Bị cáo là người thành niên, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, vì mục đích và động cơ vụ lợi tiền mà đã đưa 02 người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: . Ngày 15/02/2023, bị cáo bị Công an xã M, huyện Đ, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPVPHC về hành vi "Đánh bạc trái phép", mức phạt 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có người thân có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét thấy hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về khung hình phạt đối với bị cáo Lâm Văn N là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

[9.1] Đối với đối tượng tên "T1" hiện không xác định được nhân thân, lai lịch, không triệu tập làm việc được nên không có căn cứ xử lý.

[9.2] Đối với hành vi xuất cảnh trái phép sang Campuchia vào ngày 10/12/2025 và hành vi nhập cảnh trái phép vào ngày 17/01/2026 của Lê Phước H, Nguyễn Quang V, Đồn Biên phòng cửa khẩu M đã lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính. Qua rà soát, trước đó H và V chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép nên hành vi của 02 đối tượng trên không cấu thành tội "Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh" theo quy định tại Điều 347 Bộ luật Hình sự.

[10] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobiphone số 0937092792.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, màu xanh, số máy: MWHM2VN/A, số seri F2LD61G7N711, số IMEI 35287411164407.

- Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max, màu xám, số máy: MU 793VN/A, số seri FKVGM9QDCG, IMEI 351149514586445 được gắn 01 sim Vinaphone số 0944676892; 01 căn cước mang tên Lâm Văn N số 080085003013, cấp ngày 24 tháng 3 năm 2025; nơi cấp: Bộ C1 và 01 giấy biên nhận thế chấp xe số 0447638/664/VIB giữa bên thế chấp Lâm Văn N với Ngân hàng thương mại cổ phần Q (V1) ngày 01/4/2025.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đỏ, biển kiểm soát 62A-359.54, số khung: MK2LRNC1WPN018209, số máy: 4A91KBK2460 bị cáo và vợ bị cáo là bà A thế chấp cho Ngân hàng trước khi bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, giao xe ô tô cho Ngân hàng, Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Tây Ninh cùng đại diện gia đình bị cáo N tiến hành thanh lý hợp đồng tín dụng, bán đấu

giá xe ô tô lấy tiền thu hồi nợ gốc, lãi cho Ngân hàng, số tiền còn lại (nếu có) tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[11] Bị cáo Lâm Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn N phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép".

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; Các Điều 299, Điều 326, Điều 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lâm Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án (khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2026 đến ngày 07/5/2026).

3. Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobiphone số 0937092792.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, màu xanh, số máy: MWHM2VN/A, số seri F2LD61G7N711, số IMEI 35287411164407.

- Trả lại cho bị cáo N: 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max, màu xám, số máy: MU 793VN/A, số seri FKVGM9QDCG, IMEI 351149514586445 được gắn 01 sim Vinaphone số 0944676892; 01 căn cước mang tên Lâm Văn N số 080085003013, cấp ngày 24 tháng 3 năm 2025; nơi cấp: Bộ C1 và 01 giấy biên nhận thế chấp xe số 0447638/664/VIB giữa bên thế chấp Lâm Văn N với Ngân hàng thương mại cổ phần Q (V1) ngày 01/4/2025.

Một xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi màu đỏ, biển kiểm soát 62A-359.54, số khung: MK2LRNC1WPN018209, số máy: 4A91KBK2460 giao cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q – chi nhánh G – Phòng giao dịch 3 tháng 2 và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Tây Ninh cùng đại diện gia đình bị cáo N tiến hành thanh lý hợp đồng tín dụng, bán đấu giá xe ô tô lấy tiền thu hồi nợ gốc, lãi cho Ngân hàng, số tiền còn lại (nếu có) tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

(Tang vật hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Tây Ninh đang quản lý).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lâm Văn N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 26/5/2026). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Gái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo; Liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.